

Số: 1500 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 29 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Tuấn
trú tại phố Vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang
(lần hai)

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013;

Xét đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Tuấn, trú tại phố Vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang; Báo cáo số 221/BC-TNMT ngày 18/8/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường, thấy:

I. Nội dung khiếu nại

Ông Nguyễn Văn Tuấn khiếu nại việc bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của gia đình ông để thực hiện Dự án xây dựng Khu đô thị mới phía Tây, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang; không nhất trí với giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang tại Quyết định số 4520/QĐ-UBND ngày 12/6/2017.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết khiếu nại lần đầu

Ngày 12/6/2017, Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang ban hành Quyết định số 4520/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Tuấn, trú tại phố Vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang với nội dung: "*Giữ nguyên Phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi 412,9m² đất trồng lúa đối với hộ ông Nguyễn Văn Tuấn đã được UBND huyện Lạng Giang phê duyệt tại Quyết định số 626/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 và Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 09/6/2017.*

Khiếu nại của ông Nguyễn Văn Tuấn, trú tại phố Vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang không có cơ sở để giải quyết".

Không nhất trí với giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang, ông Nguyễn Văn Tuấn có đơn khiếu nại tới Chủ tịch UBND tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh, đề xuất biện pháp giải quyết.

III. Diễn biến và kết quả xác minh

1. Diễn biến sự việc và quá trình giải quyết khiếu nại

Căn cứ Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 19/6/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị mới phía Tây, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỷ lệ 1/500; Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc chấp thuận đầu tư Dự án Khu đô thị mới phía Tây, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang; Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh Bắc Giang về việc thông qua Danh mục các công trình, dự án được phép thu hồi đất; các công trình, dự án được phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất trồng rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2016 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 03/02/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 của huyện Lạng Giang.

Năm 2016, UBND huyện Lạng Giang đã chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện, UBND thị trấn Vôi phối hợp với Chủ đầu tư dự án tổ chức thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng (GPMB) dự án theo quy định.

Ngày 03/11/2016, UBND huyện ban hành Quyết định số 625/QĐ-UBND về việc thu hồi đất (*đợt 1, giai đoạn 1*) của 95 hộ gia đình, cá nhân với diện tích 57.456,4 m² đất nông nghiệp để thực hiện đầu tư xây dựng Khu đô thị mới phía Tây, thị trấn Vôi, trong đó có thu hồi 412,9m² đất trồng lúa của hộ ông Nguyễn Văn Tuấn tại thửa số 350, tờ bản đồ địa chính số 68.

Ngày 03/11/2016, UBND huyện ban hành Quyết định số 626/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng (*đợt 1, giai đoạn 1*) khi Nhà nước thu hồi đất của 95 hộ gia đình, cá nhân để thực hiện đầu tư xây dựng Khu đô thị mới phía Tây, thị trấn Vôi, trong đó hộ ông Nguyễn Văn Tuấn được bồi thường, hỗ trợ là 96.485.080 đồng trên diện tích 412,9m² đất thu hồi.

Ngày 13/4/2017, ông Nguyễn Văn Tuấn có đơn khiếu nại việc bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của gia đình ông để thực hiện Dự án xây dựng khu đô thị mới phía Tây, thị trấn Vôi.

Ngày 09/6/2017, UBND huyện Lạng Giang ban hành Quyết định số 375/QĐ-UBND về việc phê duyệt bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng Khu đô thị mới phía Tây, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, theo đó, hộ ông Tuấn được phê duyệt hỗ trợ bổ sung kinh phí đào tạo nghề với số tiền là 24.500.000 đồng.

Ngày 12/6/2017, Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang ban hành Quyết định số 4520/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Tuấn, trú tại Phố Vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang.

2. Kết quả xác minh

2.1. Giá bồi thường đất nông nghiệp trồng cây hàng năm 52.000đ/1m² cho gia đình thấp, đề nghị nâng giá bồi thường

Tại Bảng giá đất trồng lúa nước và cây hàng năm khác (Bảng 01) và Bảng giá đất nuôi trồng thủy sản (Bảng 4) ban hành kèm theo Quyết định số 861/QĐ-UBND ngày 30/12/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành bảng giá đất giai đoạn 2015-2019 tỉnh Bắc Giang, quy định: *Tại các thị trấn giá đất trồng lúa nước và cây hàng năm khác là 52.000đồng/1m²; giá đất nuôi trồng thủy sản là 40.000đồng/1m².*

Như vậy, đối chiếu với các quy định trên thấy: Việc UBND huyện Lạng Giang tính hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn Tuấn bằng 03 lần giá đất nông nghiệp cùng loại trong Bảng giá đất do UBND tỉnh ban hành là đúng quy định, ông Nguyễn Văn Tuấn đề nghị được hỗ trợ mức 05 lần là không có cơ sở.

2.3. Việc hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho gia đình với mức 10.000 đồng/1m² là không thỏa đáng, đề nghị tính hỗ trợ cho gia đình theo mức 12 tháng/01 nhân khẩu/30kg gạo do bị thu hồi trên 70% đất sản xuất nông nghiệp

Kiểm tra Phương án bồi thường, hỗ trợ đã được UBND huyện Lạng Giang phê duyệt tại Quyết định số 626/QĐ-UBND ngày 03/11/2016, tính hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn Tuấn với mức hỗ trợ là 10.000 đồng/1m² trên diện tích đất thu hồi là 412,9 m² ($10.000 \text{đồng}/1\text{m}^2 \times 412,9 \text{m}^2 = 4.129.000 \text{đồng}$).

Tại khoản 3, khoản 7 Điều 19 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định: "3. Việc hỗ trợ ổn định đời sống cho các đối tượng quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định sau:

a) Thu hồi từ 30% đến 70% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng thì được hỗ trợ trong thời gian 6 tháng nếu không phải di chuyển chỗ ở và trong thời gian 12 tháng nếu phải di chuyển chỗ ở; trường hợp phải di chuyển đến các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian hỗ trợ tối đa là 24 tháng.

Đối với trường hợp thu hồi trên 70% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng thì được hỗ trợ trong thời gian 12 tháng nếu không phải di chuyển chỗ ở và trong thời gian 24 tháng nếu phải di chuyển chỗ ở; trường hợp phải di chuyển đến các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian hỗ trợ tối đa là 36 tháng;

b) Diện tích đất thu hồi quy định tại điểm a khoản này được xác định theo từng quyết định thu hồi đất của Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền;

c) Mức hỗ trợ cho một nhân khẩu quy định tại điểm a và điểm b khoản này được tính bằng tiền tương đương 30 kg gạo trong 01 tháng theo thời giá trung bình tại thời điểm hỗ trợ của địa phương.

...

7. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, định kỳ chi trả tiền hỗ trợ cho phù hợp với thực tế tại địa phương".

Theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 19 bản Quy định một số điểm cụ thể về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 869/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang đã thống nhất quy định mức hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất bằng tiền là 10.000đồng/1m² đối với đất sản xuất nông nghiệp trồng cây hàng năm, đất nuôi trồng thủy sản và đất nông nghiệp khác.

Đối chiếu với các quy định trên đây thấy: Việc UBND huyện Lạng Giang tính hỗ trợ bằng tiền là 10.000đồng/1m² đối với đất sản xuất nông nghiệp trồng cây hàng năm cho hộ ông Nguyễn Văn Tuấn là phù hợp với quy định của tỉnh. Khiếu nại của ông Nguyễn Văn Tuấn là không có cơ sở giải quyết.

2.4. Không đồng ý Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 9/6/2017 của UBND huyện Lạng Giang, vì gia đình ông bị thu hồi đất tại 05 dự án nhưng chỉ được hỗ trợ bổ sung thêm 24.500.000 đồng

Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định: "Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định biện pháp hỗ trợ khác để bảo đảm có chỗ ở, ổn định đời sống, sản xuất và công bằng đối với người có đất thu hồi; trường hợp hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp mà không đủ điều kiện được bồi thường theo quy định tại Điều 75 của Luật Đất đai thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét hỗ trợ cho phù hợp với thực tế của địa phương; trường hợp đặc biệt trình Thủ tướng Chính phủ quyết định".

Tại khoản 2, Điều 22 bản Quy định một số điểm cụ thể về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 869/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang: "(2). Hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất sản xuất nông nghiệp được hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề theo quy định sau:

a) Thu hồi trên 70% diện tích của một định suất giao ruộng thì được hỗ trợ đào tạo nghề 01 lao động (được cộng gộp các Quyết định thu hồi đất trước đó chưa được hỗ trợ).

b) Kinh phí hỗ trợ: 3.500.000 đồng/lao động.

c) Phương thức thanh toán:

- Trường hợp lao động đi học nghề tại các cơ sở đào tạo thì kinh phí học nghề được chi trả cho cơ sở đào tạo.

- Trường hợp lao động tự lo việc học nghề thì kinh phí học nghề được chi trả cho các hộ gia đình, cá nhân".

Căn cứ vào kết quả rà soát lại diện tích đất nông nghiệp mà Nhà nước đã thu hồi những năm trước đây của hộ ông Nguyễn Văn Tuấn để xem xét hỗ trợ cho các lao động trong hộ khi Nhà nước thu hồi đất thấy: hộ ông Nguyễn Văn Tuấn bị thu hồi đất nông nghiệp tại 06 dự án, với tổng diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi là 2.854,9 m², đối chiếu với định suất giao ruộng tại phố Vôi, thị trấn Vôi năm 1993, hộ ông Tuấn được hỗ trợ 10 lao động.

Kiểm tra phương án bồi thường, hỗ trợ đã được UBND huyện Lạng Giang phê duyệt, tại dự án đường gom đi An Mỹ gia đình nhà ông Tuấn được hỗ trợ 01 lao động với số tiền là 1.500.000đồng; tại Quyết định số 626/QĐ-UBND ngày 03/11/2016 hộ ông Tuấn được hỗ trợ 02 lao động với số tiền là 7.000.000đồng; tại Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 9/6/2017 hộ ông Tuấn được hỗ trợ bổ sung thêm 07 lao động với số tiền là 24.500.000đồng, tổng số tiền hỗ trợ ông Tuấn được phê duyệt là 33.000.000đồng. Như vậy, số tiền hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề đối với hộ bị thu hồi trên 70% diện tích của một định suất giao ruộng đã được UBND huyện Lạng Giang phê duyệt cho hộ ông Nguyễn Văn Tuấn đủ theo quy định. Khiếu nại của ông Nguyễn Văn Tuấn là không có cơ sở.

2.5. Đề nghị xem xét giải quyết cho gia đình ông 01 lô đất dịch vụ tái định cư tại chỗ để việc làm ổn định

Tại khoản 2, Điều 74, Luật Đất đai năm 2013 quy định: Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất.

Tại khoản 1, Điều 8 bản Quy định một số điểm cụ thể về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 869/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang, quy định:

“1. Hộ gia đình, cá nhân có đất ở, nhà ở bị thu hồi thuộc một trong các trường hợp sau thì được bồi thường bằng đất ở:

a) Thu hồi hết đất ở.

b) Phần diện tích đất ở còn lại sau thu hồi không đủ điều kiện để ở hoặc nhỏ hơn 24m² đối với khu vực đô thị, 48m² đối với khu vực nông thôn (kể cả các thôn, bản mới chuyển về phường, thị trấn nhưng trên thực tế vẫn sinh hoạt như khu dân cư nông thôn). Trường hợp diện tích phần đất ở còn lại sau khi Nhà nước thu hồi từ 24m² trở lên đối với khu vực đô thị, từ 48m² trở lên đối với khu vực nông thôn và không vượt quá 50m² nếu hộ gia đình, cá nhân không còn nhu cầu tiếp tục sử dụng thửa đất thì được xem xét giao một (01) lô đất ở mới và phải nộp tiền sử dụng lô đất được giao theo giá đất ở cụ thể.

c) Khi diện tích đất ở Nhà nước thu hồi từ 70 m² trở lên đối với khu vực đô thị hoặc từ 120m² trở lên đối với khu vực nông thôn, nếu phần đất ở còn lại không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản này thì hộ gia đình, cá nhân cũng được bồi thường 01 lô đất ở và phải nộp tiền sử dụng đất theo giá đất ở cụ thể”.

Theo Quyết định số 625/QĐ-UBND ngày 03/11/2016 của UBND huyện về việc thu hồi đất (đợt 1, giai đoạn 1) để thực hiện Dự án xây dựng Khu đô thị mới phía Tây, thị trấn Vôi, hộ ông Nguyễn Văn Tuấn có 412,9m² đất nông nghiệp thu hồi (không phải là đất ở) và đã được Nhà nước tính bồi thường, hỗ trợ bằng tiền theo quy định của pháp luật. Việc ông Nguyễn Văn Tuấn đề nghị xem xét giải quyết giao cho gia đình ông một lô đất dịch vụ tái định cư tại chỗ là không phù hợp với quy định của pháp luật.

IV. Kết quả đối thoại

Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch UBND tỉnh giao, ngày 20/7/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức hội nghị đối thoại với các công dân có đơn khiếu nại, thành phần mời dự đối thoại gồm: các công dân, đại diện lãnh đạo UBND huyện Lạng Giang, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Lạng Giang, đại diện lãnh đạo Đảng ủy, UBND thị trấn Vôi. Tại buổi đối thoại, các công dân trình bày nội dung khiếu nại đều liên quan đến việc làm rõ chính sách, chế độ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường đã giải thích rõ các nội dung của Luật Đất đai, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai và các văn bản của UBND tỉnh Bắc Giang liên quan đến việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Sau khi nghe Sở Tài nguyên và Môi trường giải thích các quy định của pháp luật có liên quan, đến ngày 28/7/2017, đã có 14 hộ nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, bàn giao mặt bằng, một số hộ đã rút đơn khiếu nại.

V. Kết luận và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Nhận xét, kết luận

Phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án xây dựng Khu đô thị mới phía Tây, thị trấn Vôi đã được UBND huyện Lạng Giang phê duyệt tại Quyết định số 626/QĐ-UBND ngày 03/11/2016, trong đó có hộ ông Nguyễn Văn Tuấn bị thu hồi 412,9m² đất nông nghiệp. Đối chiếu các quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Luật Đất đai 2013, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP

ngày 15/5/2014 của Chính phủ và các văn bản của UBND tỉnh liên quan đến thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thấy UBND huyện Lạng Giang đã xem xét, giải quyết quyền lợi cho gia đình ông Nguyễn Văn Tuấn đúng theo quy định.

Quyết định số 4520/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang về việc giải quyết nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn Tuấn, trú tại phố Vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang là khách quan, phù hợp với quy định của pháp luật. Khiếu nại của ông Nguyễn Văn Tuấn là không có cơ sở để giải quyết.

2. Đề xuất

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định giải quyết thống nhất với nội dung giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang tại Quyết định số 4520/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 về việc giải quyết nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn Tuấn, trú tại phố Vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn Tuấn, trú tại phố Vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang được giải quyết như sau:

Thống nhất với Quyết định số 4520/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Tuấn, trú tại phố Vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang.

Điều 2. Ông Nguyễn Văn Tuấn có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang, ông Nguyễn Văn Tuấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban DN, TTCP, TCĐTW;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT UBND tỉnh; PCT TTUBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Nguyễn Thị Thu Hà;
- CVP, PVPNC, TTTT;
- Lưu: TCD (3), VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

